

KẾ HOẠCH

**Thực hiện Nghị quyết số 07/2022/NQ-HĐND ngày 06 tháng 7 năm 2022
của Hội đồng nhân dân tỉnh Hậu Giang về quy định một số chính sách
khen thưởng, hỗ trợ đối với tập thể, cá nhân thực hiện tốt công tác
dân số trên địa bàn tỉnh Hậu Giang**

Căn cứ Nghị quyết số 07/2022/NQ-HĐND ngày 06 tháng 7 năm 2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh Hậu Giang về quy định một số chính sách khen thưởng, hỗ trợ đối với tập thể, cá nhân thực hiện tốt công tác dân số trên địa bàn tỉnh Hậu Giang (gọi tắt là *Nghị quyết số 07/2022/NQ-HĐND*);

UBND tỉnh Hậu Giang ban hành Kế hoạch thực hiện Nghị quyết số 07/2022/NQ-HĐND ngày 06 tháng 7 năm 2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh Hậu Giang về quy định một số chính sách khen thưởng, hỗ trợ đối với tập thể, cá nhân thực hiện tốt công tác dân số trên địa bàn tỉnh Hậu Giang, như sau:

I. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu chung

Tổ chức triển khai hiệu quả các chính sách dân số đến người dân trên địa bàn Tỉnh, góp phần điều chỉnh, phân đầu đạt và duy trì vững chắc mức sinh thay thế; đưa tỷ số giới tính khi sinh về mức cân bằng tự nhiên; tận dụng hiệu quả cơ cấu dân số vàng; nâng cao chất lượng dân số góp phần phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh Hậu Giang theo hướng phát triển nhanh, bền vững.

2. Mục tiêu cụ thể

2.1. Chính sách khen thưởng, hỗ trợ thực hiện sinh đủ 02 con tiến đến đạt và duy trì mức sinh thay thế

- 100% xã, phường, thị trấn đăng ký thực hiện mô hình sinh đủ 02 con năm 2022.

- 90% xã, phường, thị trấn vận động đối tượng thực hiện sinh đủ 02 con đạt, vượt 60% trong 03 năm liên tục.

- 70% xã, phường, thị trấn vận động đối tượng thực hiện sinh đủ 02 con đạt, vượt 60% trong 05 năm liên tục.

- 100% phụ nữ sinh đủ 02 con trước 35 tuổi hàng năm được tặng Giấy khen của Chủ tịch UBND huyện, thị xã, thành phố (gọi tắt là *UBND cấp huyện*).

- 100% phụ nữ sinh đủ 02 con trước 35 tuổi hàng năm được hỗ trợ một lần chi phí khám sàng lọc trước sinh, sơ sinh và 1.500.000 đồng tiền viện phí.

2.2. Chính sách kiểm soát tình trạng mất cân bằng giới tính khi sinh

- 100% xã, phường, thị trấn (gọi tắt là *cấp xã*) có 100% ấp, khu vực (gọi tắt là *cấp ấp*) ban hành quy ước kiểm soát mất cân bằng giới tính khi sinh được tặng Giấy khen của Chủ tịch UBND cấp huyện.

- Định kỳ mỗi năm, khen thưởng 40 Giấy khen/huyện, 40 Bằng khen cấp tỉnh cho các cặp vợ chồng sinh đủ 02 con một bề là gái.

2.3. Chính sách nâng cao chất lượng dân số

100% phụ nữ mang thai, trẻ sơ sinh thuộc hộ nghèo, cận nghèo, bảo trợ xã hội, đồng bào dân tộc thiểu số được hỗ trợ chi phí khám sàng lọc, chẩn đoán trước sinh, sơ sinh hàng năm.

2.4. Chính sách hỗ trợ cộng tác viên dân số

- 100% cộng tác viên dân số định kỳ 03 năm được hỗ trợ bộ dụng cụ làm việc theo Thông tư số 02/2022/TT-BYT ngày 25 tháng 01 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Y tế quy định tiêu chuẩn, nhiệm vụ cộng tác viên dân số.

- 100% cộng tác viên dân số được khen thưởng Giấy khen Chủ tịch UBND cấp huyện, kèm tiền thưởng 800.000 đồng hàng năm khi thực hiện đạt, vượt chỉ tiêu vận động đối tượng tham gia thực hiện sàng lọc trước sinh, sơ sinh và người cao tuổi tham gia khám sức khỏe định kỳ.

II. THỜI GIAN VÀ PHẠM VI THỰC HIỆN

1. Thời gian: Các chính sách áp dụng thực hiện từ ngày 15 tháng 7 năm 2022 cho đến khi có văn bản hướng dẫn thay thế.

2. Phạm vi thực hiện: Trên địa bàn tỉnh Hậu Giang.

III. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP THỰC HIỆN

1. Chính sách khen thưởng, hỗ trợ thực hiện sinh đủ 02 con tiến đến đạt và duy trì mức sinh thay thế

1.1. Chính sách khen thưởng xã, phường, thị trấn thực hiện mô hình sinh đủ 02 con

1.1.1. Nội dung chính sách: Được quy định tại điểm a, b, c khoản 1, Phụ lục I, Nghị quyết số 07/2022/NQ-HĐND.

1.1.2. Đối tượng

- Đối tượng áp dụng khen thưởng: Xã, phường, thị trấn.
- Đối tượng thực hiện: Phụ nữ trong độ tuổi sinh đẻ chưa sinh đủ 02 con.
- Đối tượng liên quan: Các cấp ủy, chính quyền và hội đoàn thể - tổ chức chính trị xã hội, gia đình, cộng đồng.

1.1.3. Giải pháp thực hiện

- Các bước thực hiện mô hình:

(1) Rà soát đối tượng tham gia và đăng ký thực hiện mô hình sinh đủ 02 con 03 năm, 05 năm liên tục:

Áp, khu vực thực hiện rà soát đối tượng và đăng ký với UBND cấp xã, cấp xã đăng ký với UBND cấp huyện, cấp huyện đăng ký với UBND cấp tỉnh (*thông qua Chi cục Dân số-KHHGD tổng hợp trình cấp thẩm quyền*). Trường hợp cấp xã tái đăng ký hoặc đã đăng ký nhưng không đạt thì đăng ký thực hiện lại từ đầu.

Các xã, phường, thị trấn đăng ký năm 2019, năm 2020 và năm 2021 được chuyển tiếp, công nhận kết quả xét khen thưởng 03 năm, 05 năm liên tục theo điểm a, b của Phụ lục I, Nghị quyết số 07/2022/NQ-HĐND.

(2) UBND cấp xã xây dựng và triển khai kế hoạch phát động thực hiện mô hình sinh đủ 02 con đến các đối tượng thực hiện có liên quan; lồng ghép cho đối tượng đăng ký tham gia thực hiện sinh đủ 02 con của từng ấp, khu vực.

(3) Tổ chức hoạt động truyền thông, vận động ít nhất 1 lần/quý. Hình thức truyền thông đa dạng phù hợp với đối tượng, tín ngưỡng, tôn giáo và thực tế của địa phương.

(4) Định kỳ UBND cấp xã tổ chức rà soát, cập nhật danh sách lần 01 vào ngày 1/7, lần 02 vào ngày 15/11 hàng năm đối với phụ nữ đăng ký thực hiện mô hình đã sinh đủ 02, chưa sinh đủ 02 con trước 35 tuổi, sau 35 tuổi; các trường hợp còn trong độ tuổi sinh đẻ nhưng không có khả năng sinh con (*có giấy xác nhận của cơ quan y tế theo quy định của pháp luật*); người vừa mới kết hôn, cặp vợ chồng từ nơi khác chuyển đến hoặc chuyển đi từ đủ 06 tháng trở lên trên địa bàn quản lý báo cáo về UBND cấp huyện (*thông qua Trung tâm Y tế*); UBND cấp huyện báo cáo UBND tỉnh (*thông qua Chi cục Dân số-KHHGĐ*).

(5) UBND cấp huyện và xã chỉ đạo, kiểm tra, giám sát quá trình triển khai thực hiện mô hình sinh đủ 02 con tại ấp, khu vực, ít nhất 02 lần/năm.

(6) Tổ chức khen thưởng lồng ghép với sơ kết hàng năm, tổng kết 03 năm hoặc 05 năm đánh giá chất lượng, kết quả thực hiện.

- Tiêu chí công nhận mô hình sinh đủ 02 con đạt 03 năm và 05 năm liên tục:

(1) Xã, phường, thị trấn vận động đạt 60% đối tượng chưa có con sinh được 01 con hoặc đang mang thai đưa con thứ nhất;

(2) Xã, phường, thị trấn vận động đạt 60% đối tượng có 01 con sinh đủ 02 con hoặc đang mang thai đưa con thứ 02.

Lưu ý: Phụ nữ đang mang thai dự sinh trong năm sau sẽ tính kết quả cho năm trước. Ví dụ: phụ nữ mang thai năm 2022, dự sinh năm 2023 tính kết quả cho năm 2022.

- Đánh giá, công nhận và khen thưởng:

+ Hàng năm, giao Sở Y tế (*Chi cục Dân số-KHHGĐ*) phối hợp với UBND cấp huyện thành lập Đoàn kiểm tra, đánh giá kết quả thực hiện mô hình sinh đủ 02 con tại các xã, phường, thị trấn trước tháng 11 hàng năm. Kết quả công nhận mô hình được tính cộng dồn từ năm bắt đầu đăng ký đến khi thực hiện đủ 03 năm hoặc 05 năm theo tiêu chí quy định ở trên.

+ Khen thưởng mô hình sinh đủ 02 con 03 năm liên tục: Trên cơ sở kết quả đánh giá của Đoàn kiểm tra hàng năm, UBND cấp xã nếu đạt tiêu chí công nhận mô hình 03 năm thì trình UBND cấp huyện đề nghị tặng Giấy khen của Chủ tịch UBND cấp huyện, kèm theo tiền thưởng 15.000.000 đồng (*mười lăm triệu đồng/xã*).

+ Khen thưởng mô hình sinh đủ 02 con 05 năm liên tục: Trên cơ sở kết quả đánh giá của Đoàn kiểm tra hàng năm, UBND cấp xã nếu đạt tiêu chí công nhận mô hình 05 năm thì gửi văn bản đến UBND cấp huyện tổng hợp; UBND cấp huyện gửi văn bản đến Sở Y tế (*Chi cục Dân số-KHHGĐ*) tổng hợp, phối hợp cùng Sở Nội vụ (*Ban Thi đua-Khen thưởng*) trình UBND tỉnh tặng Bằng khen của Chủ tịch UBND tỉnh, kèm theo tiền thưởng 25.000.000 đồng (*hai mươi lăm triệu đồng/xã*).

1.2. Chính sách khen thưởng phụ nữ sinh đủ 02 con trước 35 tuổi

1.2.1. Nội dung chính sách: Phụ nữ sinh đủ 02 con trước 35 tuổi được tặng Giấy khen của Chủ tịch UBND cấp huyện và hỗ trợ viện phí, chi phí sàng lọc trước sinh, sơ sinh được quy định tại khoản 2, 3 của Phụ lục I, Nghị quyết số 07/2022/NQ-HĐND.

1.2.2. Đối tượng:

- Đối tượng được thụ hưởng, cụ thể như sau:
- + Phụ nữ sinh 02 lần sinh, trong đó mỗi lần sinh 01 đứa con hoặc lần sinh thứ nhất là 01 đứa con, lần sinh thứ hai là sinh đôi trở lên hoặc lần nhất là sinh đôi trở lên.
- + Đối tượng có độ tuổi từ 18 đến trước 35 tuổi, không vi phạm chính sách dân số và chỉ được xét một lần cho khen thưởng, hỗ trợ chi phí dịch vụ sàng lọc trước sinh, sơ sinh theo giá dịch vụ tại cơ sở y tế công lập và viện phí là 1.500.000 đồng (*một triệu năm trăm nghìn đồng*)/đối tượng.

1.2.3. Giải pháp thực hiện

- Tặng Giấy khen của Chủ tịch UBND cấp huyện cho phụ nữ sinh đủ 02 con trước 35 tuổi:

+ Giao UBND cấp huyện hướng dẫn UBND cấp xã về trình tự thủ tục, hồ sơ đề nghị tặng Giấy khen của Chủ tịch UBND cấp huyện cho phụ nữ sinh đủ 02 con trước 35 tuổi theo đúng quy định của Luật Thi đua-Khen thưởng.

+ Tổ chức tặng Giấy khen: Tùy theo tình hình thực tế của địa phương có thể tổ chức riêng hoặc lồng ghép trong các chương trình hội nghị thuộc lĩnh vực dân số, y tế để tuyên dương, khen thưởng trước tháng 11 hàng năm.

- Hỗ trợ một lần chi phí khám sàng lọc trước sinh và sàng lọc sơ sinh:

+ Giao Sở Y tế phối hợp Sở Tài chính cùng các đơn vị có liên quan hướng dẫn thủ tục hành chính để thanh toán và hỗ trợ cho đối tượng thụ hưởng đúng theo đúng quy định.

+ Các trường hợp được cung cấp dịch vụ tại các cơ sở y tế trong Tỉnh: Giao Sở Y tế chỉ đạo Chi cục Dân số-KHHGĐ phối hợp cùng Trung tâm sàng lọc chẩn đoán trước sinh, sơ sinh thành phố Cần Thơ, các cơ sở y tế trên địa bàn Tỉnh cung cấp dịch vụ sàng lọc trước sinh, sơ sinh miễn phí khi đối tượng được thụ hưởng chính sách nêu trên khi đến cơ sở y tế.

+ Các trường hợp được cung cấp dịch vụ tại các cơ sở y tế ngoài Tỉnh: Giao Sở Y tế chỉ đạo Trung tâm Y tế cấp huyện định kỳ 1 lần/quý rà soát, tổng hợp đối tượng được thụ hưởng chính sách nêu trên, phối hợp cùng Chi cục Dân số - KHHGĐ thực hiện thanh toán và chi trả hỗ trợ chính sách cho đối tượng theo quy định tại điểm a, khoản 3, Phụ lục I, Nghị quyết số 07/2022/NQ-HĐND.

- Chính sách hỗ trợ 1.500.000 đồng tiền viện phí:

+ Giao Sở Y tế phối hợp Sở Tài chính cùng các đơn vị có liên quan hướng dẫn thủ tục hành chính để thanh toán và hỗ trợ cho đối tượng thụ hưởng đúng theo đúng quy định.

+ Giao Sở Y tế chỉ đạo Trung tâm Y tế cấp huyện định kỳ 1 lần/quý rà soát, tổng hợp đối tượng được thụ hưởng chính sách nêu trên phối hợp cùng Chi cục Dân số-KHHGĐ thực hiện thanh toán và chi trả chính sách cho đối tượng theo quy định tại điểm b, khoản 3, Phụ lục I, Nghị quyết số 07/2022/NQ-HĐND.

2. Chính sách kiểm soát tình trạng mất cân bằng giới tính khi sinh

2.1. Nội dung chính sách: Được quy định cụ thể tại khoản 1, 2 Phụ lục II, Nghị quyết số 07/2022/NQ-HĐND.

2.2. Đối tượng khen thưởng

- **Khen tập thể:** UBND cấp xã;
- **Khen cá nhân:** Cặp vợ chồng sinh đủ 02 con một bé là gái.

2.3. Giải pháp thực hiện

Khen thưởng tập thể:

- Tiêu chí khen thưởng: Xã, phường, thị trấn có 100% ấp, khu vực xây dựng quy ước kiểm soát mất cân bằng giới tính khi sinh do UBND cấp xã phê duyệt.

- Giao UBND cấp huyện hướng dẫn UBND cấp xã về trình tự thủ tục, hồ sơ đề nghị tặng Giấy khen của Chủ tịch UBND cấp huyện cho các xã, phường, thị trấn theo nội dung được quy định tại khoản 1, Phụ lục II, Nghị quyết số 07/2022/NQ-HĐND và quy định của Luật Thi đua - Khen thưởng.

Khen thưởng cá nhân:

- Tặng Giấy khen của Chủ tịch UBND cấp huyện:

+ Tiêu chí khen thưởng: Cặp vợ chồng sinh đủ 02 con một bé là gái; chấp hành tốt chính sách dân số; nuôi con khỏe (*con không mắc bệnh, dị tật bẩm sinh, con không suy dinh dưỡng*).

+ Giao UBND cấp huyện hướng dẫn UBND cấp xã về trình tự thủ tục, hồ sơ đề nghị tặng Giấy khen của Chủ tịch UBND cấp huyện cho các cặp vợ chồng sinh đủ 02 con một bé là gái phù hợp với tiêu chí khen thưởng được quy định; số lượng khen thưởng, 40 Giấy khen/huyện/năm.

- Tặng Bằng khen của Chủ tịch UBND tỉnh:

+ Tiêu chí khen thưởng: Cặp vợ chồng sinh đủ 02 con một bé là gái; chấp hành tốt chính sách dân số; nuôi con khỏe (*không mắc các bệnh, dị tật bẩm sinh, con không suy dinh dưỡng*); dạy con ngoan (*con học có giấy khen hoặc có việc làm ổn định*).

+ Giao Sở Y tế phối hợp cùng Sở Nội vụ (*Ban Thi đua-Khen thưởng*) hướng dẫn UBND cấp huyện trình tự thủ tục, hồ sơ đề nghị tặng Bằng khen của Chủ tịch UBND tỉnh phù hợp với tiêu chí khen thưởng được quy định; số lượng khen thưởng, 40 Bằng khen/năm.

+ Giao UBND cấp huyện căn cứ tiêu chí khen thưởng và hướng dẫn của Sở Y tế chỉ đạo UBND cấp xã định kỳ tháng 10 hàng năm thực hiện rà soát đối tượng, có văn bản đề nghị khen thưởng cấp tỉnh gửi về UBND cấp huyện; UBND cấp huyện tổng hợp và có văn bản gửi về UBND tỉnh (*thông qua Chi cục Dân số-KHHGĐ*).

3. Chính sách nâng cao chất lượng dân số

3.1. Nội dung chính sách: Được quy định cụ thể tại điểm a, b khoản 1, Phụ lục III, Nghị quyết số 07/2022/NQ-HĐND.

3.2. Đối tượng: Phụ nữ mang thai, trẻ sơ sinh thuộc hộ nghèo, cận nghèo, bảo trợ xã hội, đồng bào dân tộc thiểu số.

3.3. Giải pháp thực hiện

+ Giao Sở Y tế phối hợp Sở Tài chính cùng các đơn vị có liên quan hướng dẫn thủ tục hành chính để thanh toán và hỗ trợ cho đối tượng thụ hưởng đúng theo đúng quy định.

- Các trường hợp được cung cấp dịch vụ tại các cơ sở y tế trong Tỉnh: Giao Sở Y tế chỉ đạo Chi cục Dân số-KHHGĐ phối hợp cùng Trung tâm sàng lọc chẩn đoán trước sinh, sơ sinh thành phố Cần Thơ, các cơ sở y tế trên địa bàn Tỉnh cung cấp dịch vụ sàng lọc trước sinh, sơ sinh miễn phí khi đối tượng được thụ hưởng chính sách nêu trên khi đến cơ sở y tế.

- Các trường hợp được cung cấp dịch vụ tại các cơ sở y tế ngoài Tỉnh: Giao Sở Y tế chỉ đạo Trung tâm Y tế cấp huyện định kỳ 1 lần/quý rà soát, tổng hợp đối tượng được thụ hưởng chính sách nêu trên phối hợp Chi cục Dân số-KHHGĐ thực hiện thanh toán và chi trả hỗ trợ chính sách cho đối tượng theo quy định tại khoản 1, Phụ lục III, Nghị quyết số 07/2022/NQ-HĐND.

4. Chính sách hỗ trợ cộng tác viên dân số

4.1. Nội dung chính sách: Được quy định cụ thể tại khoản 1, 2, Phụ lục IV, Nghị quyết số 07/2022/NQ-HĐND.

4.2. Đối tượng hỗ trợ: Cộng tác viên dân số.

4.3. Giải pháp thực hiện

- Trang bị bộ dụng cụ làm việc cho Cộng tác viên dân số: Giao Sở Y tế chỉ đạo Chi cục Dân số-KHHGĐ xác định nhu cầu và tổ chức mua sắm bộ dụng cụ làm việc đúng quy định của pháp luật, trang bị kịp thời cho cộng tác viên dân số; định kỳ 03 năm trang bị một lần.

- Khen thưởng cộng tác viên dân số: Giao UBND cấp huyện hướng dẫn UBND cấp xã về trình tự thủ tục, hồ sơ đề nghị tặng Giấy khen của UBND cấp huyện cho cộng tác viên dân số theo nội dung được quy định tại khoản 2, Phụ lục IV, Nghị quyết số 07/2022/NQ-HĐND.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Y tế

- Chủ trì, phối hợp với các sở, ban ngành, đoàn thể cấp tỉnh, UBND cấp huyện triển khai thực hiện Kế hoạch.

- Phối hợp cùng Sở Tài chính và các đơn vị có liên quan, ban hành hướng dẫn quy trình, thủ tục hành chính để triển khai thực hiện các chính sách được quy định tại Nghị quyết số 07/2022/NQ-HĐND theo đúng theo quy định của Pháp luật.

- Chỉ đạo Chi cục Dân số-KHHGD là đơn vị phụ trách tham mưu trực tiếp về phối hợp, triển khai, hướng dẫn thực hiện các nội dung kế hoạch; hàng năm xây dựng dự toán kinh phí trình cấp thẩm quyền phê duyệt để triển khai thực hiện; tổ chức chi trả, hỗ trợ các chính sách dân số đến người dân đảm bảo đúng đối tượng theo quy định; tổ chức hoạt động truyền thông, cung cấp thông tin về chính sách dân số đến Nhân dân được biết.

- Hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra, đánh giá kết quả thực hiện các chính sách; tổng hợp các ý kiến, đề xuất, kiến nghị UBND tỉnh các biện pháp cần thiết để bảo đảm thực hiện đồng bộ, có hiệu quả các nội dung của Kế hoạch.

- Thực hiện thanh tra, kiểm tra, giám sát việc thực hiện chính sách; định kỳ tổng kết, đánh giá và báo cáo kết quả thực hiện về UBND tỉnh trước ngày 30/11 hàng năm.

2. Sở Tài chính

Phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan theo chức năng, nhiệm vụ thực hiện Kế hoạch theo đúng quy định và hiệu quả.

3. Sở Thông tin và Truyền thông

Phối hợp với Sở Y tế, các sở, ban ngành, đoàn thể cấp tỉnh và UBND cấp huyện thực hiện tuyên truyền và quản lý thông tin truyền thông về lĩnh vực dân số và phát triển trong tình hình mới trên các phương tiện truyền thông đại chúng; Phối hợp cùng Đoàn Thanh tra, kiểm tra, xử lý cơ sở sản xuất, kinh doanh các loại sách, báo, văn hóa phẩm về thực hiện các quy định của pháp luật nghiêm cấm lựa chọn giới tính khi sinh.

4. Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh Hậu Giang, Báo Hậu Giang

Xây dựng và phát sóng các chuyên đề, chuyên trang tuyên truyền về chính sách dân số và phát triển; tập trung tuyên truyền những giải pháp, cách làm hay trong việc đưa chính sách dân số đi vào thực tế cuộc sống.

5. Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch

- Tổ chức thực hiện lồng ghép các nội dung dân số và phát triển vào hoạt động của phong trào “*Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa*”, hướng tới mục tiêu mỗi gia đình nên sinh đủ 02 con, ấm no, bình đẳng, tiến bộ, hạnh phúc và phát triển bền vững; chú trọng lồng ghép các chính sách dân số và phát triển được quy định tại Nghị quyết số 07/2022/NQ-HĐND vào nội dung phong trào toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa ở khu dân cư.

- Lồng ghép chính sách dân số được quy định tại Nghị quyết số 07/2022/NQ-HĐND, quy ước kiểm soát mất cân bằng giới tính khi sinh vào quy ước xây dựng khu dân cư văn hóa tại các ấp, khu vực trên địa bàn Tỉnh; lấy kết quả thực hiện chính sách dân số là một trong những tiêu chuẩn để xét công nhận gia đình, xã, phường, thị trấn đạt tiêu chuẩn văn hóa hàng năm và là tiêu chí xếp loại cơ quan đơn vị hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ đề nghị khen thưởng hàng năm.

6. Sở Nội vụ (*Ban Thi đua-Khen thưởng*)

Phối hợp với Sở Y tế tham mưu Chủ tịch UBND tỉnh ban hành quyết định khen thưởng đối với các nội dung của Nghị quyết số 07/2022/NQ-HĐND và theo Luật Thi đua - Khen thưởng quy định.

7. Ban Dân tộc

Tổ chức tuyên truyền, phổ biến chính sách dân số và tham gia giám sát, đánh giá kết quả thực hiện việc cung cấp chính sách dân số đến đồng bào dân tộc thiểu số trên địa bàn Tỉnh.

8. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh và các tổ chức thành viên

- Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh: Chỉ đạo hệ thống Mặt trận Tổ quốc các cấp đẩy mạnh công tác tuyên truyền vận động các tầng lớp Nhân dân thực hiện tốt chính sách dân số trong tình hình mới.

- Các tổ chức thành viên: Chỉ đạo các cấp Hội lồng ghép thực hiện chính sách dân số trong tình hình mới với nhiệm vụ của đơn vị. Phối hợp tuyên truyền, vận động hội viên thực hiện chính sách dân số, đồng thời tham gia giám sát việc thực hiện chính sách, pháp luật về công tác dân số trên địa bàn Tỉnh.

9. UBND huyện, thị xã, thành phố

- Căn cứ Kế hoạch của UBND tỉnh ban hành, tiến hành triển khai thực hiện đầy đủ các nội dung của Kế hoạch trên địa bàn quản lý; bố trí kinh phí đảm bảo thực hiện đầy đủ, hiệu quả các nội dung của Nghị quyết số 07/2022/NQ-HĐND.

- Chỉ đạo Trung tâm Y tế cấp huyện là đơn vị thường trực tham mưu, triển khai thực hiện các nội dung của Kế hoạch; tổ chức hoạt động truyền thông, phổ biến chính sách dân số đến toàn thể Nhân dân được biết; định kỳ mỗi năm lập dự toán kinh phí trình UBND cấp huyện bố trí kinh phí thực hiện Nghị quyết số 07/2022/NQ-HĐND.

- Thực hiện kiểm tra, giám sát việc triển khai thực hiện chính sách dân số; phối hợp với Sở Y tế (*Chi cục Dân số-KHHGD*) đánh giá kết quả thực hiện mô hình sinh đủ 02 con theo định kỳ mỗi năm; tổ chức triển khai thực hiện hoàn thiện các nội dung Kế hoạch; tổng hợp và báo cáo kết quả thực hiện về UBND tỉnh (*thông qua Chi cục Dân số-KHHGD*) trước ngày 15/11 hàng năm.

- Hướng dẫn UBND cấp xã về trình tự thủ tục, hồ sơ đề nghị tặng Giấy khen của Chủ tịch UBND cấp huyện cho các nội dung khen thưởng cấp huyện được quy định tại Nghị quyết số 07/2022/NQ-HĐND.

- Chỉ đạo UBND cấp xã thực hiện tốt mô hình sinh đủ 02 con; rà soát, lập danh sách đề nghị các đối tượng được thụ hưởng chính sách dân số theo đúng quy định.

Trên đây là Kế hoạch thực hiện Nghị quyết số 07/2022/NQ-HĐND ngày 06 tháng 7 năm 2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh Hậu Giang về quy định một số chính sách khen thưởng, hỗ trợ đối với tập thể, cá nhân thực hiện tốt công tác dân số trên địa bàn tỉnh Hậu Giang, đề nghị Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị, địa phương nghiêm túc triển khai thực hiện. Trong quá trình triển khai thực hiện nếu có khó khăn, vướng mắc vượt thẩm quyền, đề nghị cơ quan, đơn vị phản ánh về Sở Y tế (*thông qua Chi cục Dân số-KHHGD*) để tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh xem xét, quyết định./.

Nơi nhận:

- Bộ Y tế;
- Tổng cục Dân số-KHHGD;
- TT: TU, HĐND, UBND tỉnh;
- UBMTTQ Việt Nam tỉnh và các đoàn thể tỉnh;
- VP: TU, Đoàn ĐBQH & HĐND tỉnh;
- Sở, ban, ngành tỉnh;
- UBND huyện, thị xã, thành phố;
- Cơ quan báo, đài tỉnh;
- Lưu: VT, NCTH.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Hồ Thu Ánh

